

KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG ĐÀO TẠO CÁC TRƯỜNG TRUNG CẤP CHUYÊN NGHIỆP Ở THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

○ ThS. ĐẶNG THỊ THÙY LINH*

Chất lượng đào tạo (ĐT) nói chung, chất lượng ĐT trong các trường trung cấp chuyên nghiệp (TCCN) nói riêng là vấn đề đang được xã hội hết sức quan tâm. Việc làm rõ mục đích, vai trò của công tác kiểm định trong quản lý chất lượng ĐT TCCN; hạn chế và nguyên nhân cùng những đề xuất nhằm phát huy vai trò, tác dụng của công tác kiểm định chất lượng (KĐCL) để từng bước bảo đảm và nâng cao chất lượng ĐT TCCN đã và đang là một yêu cầu cấp bách.

1. Vấn đề quản lý nhà nước về KĐCLĐT đối với các trường TCCN

Trong bối cảnh toàn cầu hóa, sự cạnh tranh giữa các quốc gia, giữa các nền kinh tế chủ yếu về chất lượng của sản phẩm hàng hóa, chất lượng của dịch vụ và cao hơn nữa là chất lượng của ĐT. Khi nghiên cứu về chất lượng ĐT của các nước, việc quản lý chất lượng nói chung và KĐCL nói riêng đóng vai trò quan trọng trong việc đảm bảo và nâng cao chất lượng ĐT, đáp ứng nhu cầu nhân lực của các cơ sở sản xuất - kinh doanh, của người sử dụng lao động. Luật Giáo dục sửa đổi, bổ sung 2009 đã xác định công tác kiểm định là một trong những nội dung của quản lý nhà nước về giáo dục.

Theo Quyết định số 67/2007/QĐ-BGDĐT ngày 01/11/2007 của Bộ GD-ĐT về tiêu chuẩn đánh giá chất lượng trường TCCN, bộ tiêu chuẩn được cấu trúc như sau (10 tiêu chuẩn - 57 tiêu chí): *Tiêu chuẩn 1:* Sứ mạng mục tiêu của trường (2 tiêu chí). *Tiêu chuẩn 2:* Tổ chức và quản lý (8 tiêu chí). *Tiêu chuẩn 3:* Chương trình ĐT (4 tiêu chí). *Tiêu chuẩn 4:* Các hoạt động ĐT (10 tiêu chí). *Tiêu chuẩn 5:* Đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên (8 tiêu chí). *Tiêu chuẩn 6:* Người học (7 tiêu chí). *Tiêu chuẩn 7:* Nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ (3 tiêu chí). *Tiêu chuẩn 8:* Thư viện, trang thiết bị và cơ sở vật chất khác (8 tiêu chí). *Tiêu chuẩn 9:* Tài chính và quản lý tài

chính (4 tiêu chí). *Tiêu chuẩn 10:* Quan hệ giữa nhà trường và xã hội (3 tiêu chí).

Như vậy, các tiêu chuẩn này bao quát toàn bộ hoạt động của nhà trường và là mức tối thiểu mà các trường cần đạt được nhằm đảm bảo chất lượng ĐT. Thông qua việc KĐCL, mỗi trường phải xác định chuẩn cho từng hoạt động trong quá trình ĐT, từ đó đảm bảo chất lượng đầu ra.

1) *Mục đích, vai trò và lợi ích của KĐCL.* Kiểm định là một khâu quan trọng của quá trình quản lý chất lượng ĐT với hai mục đích chính: đánh giá chất lượng; củng cố, duy trì và nâng cao chất lượng. Một cơ sở ĐT được công nhận đạt tiêu chuẩn KĐCL phải chứng minh được rằng: - Có mục tiêu ĐT phù hợp và được xác định rõ bởi cộng đồng tham gia hoạt động ĐT; - Có đủ các nguồn lực tài chính, con người, vật chất cần thiết để đạt được những mục tiêu đã đề ra; - Chứng tỏ họ đã, đang và sẽ đạt được những mục tiêu đó; - Có hệ thống quản lý chất lượng phù hợp.

2) *Vai trò của KĐCL nhà trường TCCN:* - Thẩm định xem cơ sở đào tạo (CSDT) có đáp ứng các chuẩn mực đã được thiết lập; - Làm cơ sở cho các CSDT trong việc quyết định chấp nhận tín chỉ, module, môn học chuyển đổi giữa các CSDT; - Xác định CSDT nào đáng được tập trung đầu tư kinh phí của nhà nước/tư nhân; - Bảo vệ CSDT khỏi các áp lực có hại từ bên trong và bên ngoài, bảo vệ lợi ích xã hội của người học, của phụ huynh...; - Đặt ra các mục đích, yêu cầu cho việc tự hoàn thiện của các CSDT chưa đạt tiêu chuẩn chất lượng; - Khuyến khích các sáng kiến đưa ra các chuẩn chung, sự tham gia của giáo viên, nhân viên vào việc hoạch định và đánh giá CSDT.

2. Sử dụng các kết quả KĐCL nhà trường

Các đối tượng chủ yếu sử dụng kết quả của hoạt động kiểm định là: Nhà nước, CSDT, người

* Sở Giáo dục và Đào tạo TP. Hồ Chí Minh

học, người sử dụng lao động, các tổ chức tài trợ, các Hiệp hội nghề nghiệp... Tuy nhiên, mỗi đối tượng lại sử dụng quy trình và kết quả của KĐCL với những mục đích khác nhau.

Đối với Nhà nước: - Để hiểu rõ thực trạng của CSĐT; - Đảm bảo quyền lợi cho người học; - Đảm bảo có một lực lượng nhân lực được ĐT có chất lượng, đáp ứng yêu cầu của thị trường lao động; - Để có cơ sở cấp kinh phí và các khoản tài trợ khác.

Đối với người học: - Lựa chọn các CSĐT phù hợp và có chất lượng; - Biết chắc là có thể chuyển đổi kết quả học tập giữa các CSĐT; - Biết văn bằng, chứng chỉ tốt nghiệp sẽ được chấp nhận khi tiếp tục học liên thông hoặc học lên trình độ cao hơn; - Để thuận lợi hơn trong các cơ hội tìm kiếm và tự tạo việc làm.

Đối với người sử dụng lao động, đảm bảo tuyển được những người lao động đáp ứng yêu cầu của công việc.

Đối với các tổ chức tài trợ: Xác định các CSĐT có đủ điều kiện nhận và sử dụng có hiệu quả hỗ trợ tài chính.

Các CSĐT: - Cải thiện hình ảnh, thông tin và dữ liệu về CSĐT; - Nâng cao hiệu quả của công tác hoạch định, lập kế hoạch; - Tạo điều kiện trở thành thành viên trong các tổ chức, Hiệp hội nghề nghiệp có liên quan; - Tạo điều kiện thực hiện các chương trình ĐT liên thông, liên kết, chuyển đổi với các CSĐT trong nước và nước ngoài.

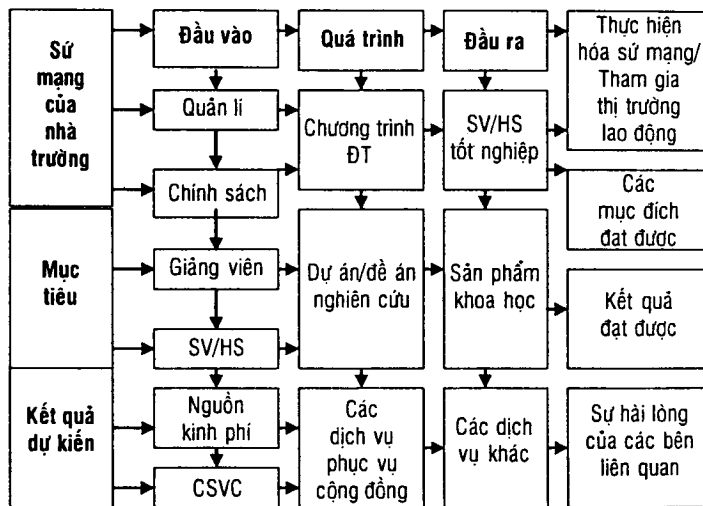
3. Thực trạng quá trình triển khai công tác KĐCLĐT trong các trường TCCN ở TP. Hồ Chí Minh

Mạng lưới các trường chuyên nghiệp tại TP. Hồ Chí Minh ngày càng mở rộng; cơ cấu ngành nghề ĐT ngày càng đa dạng phong phú, phù hợp và đáp ứng nhu cầu của xã hội; góp phần tích cực phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của thành phố và cả nước. Ở TP. Hồ Chí Minh có 70 trường và cơ sở ĐT TCCN (thành phố có 39, TW có 31) với mạng lưới được phân bố đều khắp.

Qua thực tế, hơn 60% số trường (trong 39 trường do Sở GD-ĐT trực tiếp quản lý) tiến hành tự đánh giá theo bộ tiêu chuẩn từ năm học 2008-2009. Một số báo cáo tự đánh giá của các trường rất đầy đủ, chi tiết, cụ thể về hiện trạng chất lượng

của trường; đã chỉ rõ mặt mạnh, những hạn chế đồng thời định ra phương hướng toàn diện, củng cố và nâng cao chất lượng trường. Tuy nhiên, phần nhiều các báo cáo tự đánh giá vẫn chưa được quan tâm đầy đủ từ các CSĐT, lãnh đạo nhà trường chưa nhận thức rõ vai trò của tự đánh giá cũng như xây dựng hệ thống đảm bảo chất lượng của nhà trường. Các báo cáo tự đánh giá vẫn thiên về thành tích, chưa nêu ra được các điểm mạnh, điểm yếu và kế hoạch cải tiến chất lượng, nên việc đánh giá theo chuẩn mực vẫn còn là điều mới mẻ đối với các CSĐT. Điều này có thể do một số nguyên nhân:

1) *Do nhận thức của nhà quản lý cũng như xã hội.* Nhiều nhà quản lý chưa nhận thức đầy đủ các nhân tố ảnh hưởng đến chất lượng ĐT, cho rằng, chất lượng ĐT chủ yếu phụ thuộc vào hệ thống cơ sở vật chất như: giảng đường, máy tính, thiết bị nghe nhìn... nên đã đầu tư rất nhiều vào việc xây dựng cơ sở vật chất, đó mới là điều kiện cần nhưng chưa đủ. Theo quan điểm của KĐCL thì chất lượng ĐT được quyết định bởi nhiều nhân tố có tác động qua lại, từ việc xác định rõ mục tiêu sứ mệnh của nhà trường đến các hoạt động quản lý về con người, cơ sở vật chất, các hoạt động hỗ trợ người học... Các nhân tố trên được biểu diễn trong sơ đồ (xem sơ đồ).



Các nhân tố có tác động đến chất lượng ĐT

2) *Do cơ chế quản lý chất lượng ĐT hiện nay chưa tạo động lực cho các trường tích cực tham gia vào hoạt động KĐCL.* Một số câu hỏi được đặt ra là: Nếu một trường sau khi KĐCL mà không đạt tiêu chuẩn thì có cho tiếp tục ĐT không? Nếu tham gia KĐCL mà kết quả đánh giá là không đủ

tiêu chuẩn thì có được phép cho thí sinh nộp đơn vào trường đó không? Nếu đạt chuẩn KĐCLĐT thì trường sẽ được hưởng những quyền lợi gì?... vẫn chưa có câu trả lời.

Kết luận của Bộ GD-ĐT về công tác KĐCL các trường TCCN năm 2009, có nêu: các trường TCCN muốn nâng cấp thành trường cao đẳng thì phải đạt chuẩn KĐCL. Tuy nhiên, thực tế, các trường TCCN vẫn được phép nâng cấp thành trường cao đẳng mà không cần thông qua công tác KĐCL. Hiện nay, kinh phí của công tác KĐCLĐT vẫn bị bỏ ngỏ (chưa có quy định của Bộ GD-ĐT và Bộ Tài chính), vì vậy, chưa có kinh phí cho việc triển khai công tác tự đánh giá và đánh giá ngoài trong KĐCLĐT.

Như vậy, vì chưa có cơ chế bắt buộc KĐCLĐT nên đã làm giảm vai trò, tác dụng của KĐCLĐT đối với việc nâng cao chất lượng ĐT của nhà trường.

3) *Việc tuyên truyền vai trò, tác dụng của KĐCLĐT rất hạn chế.* Những thông tin về KĐCLĐT được đăng tải trên các phương tiện thông tin đại chúng còn rất ít. Nhiều giáo viên, người học, các nhà tuyển dụng, cả các nhà quản lý giáo dục vẫn chưa biết và chưa hiểu về KĐCLĐT.

3. Một số đề xuất

Từ phân tích trên cho thấy, để nâng cao chất lượng ĐT cần áp dụng tổng thể các giải pháp và quan trọng nhất là phát huy tốt vai trò độc lập của KĐCLĐT. Để làm tốt điều này, cần thực hiện một số giải pháp sau:

- *Bộ GD-ĐT cần phối hợp với các cơ quan thông tin đại chúng tuyên truyền rộng rãi về KĐCLĐT* giúp cho xã hội, các nhà tuyển dụng, các nhà quản lý hiểu biết nhiều hơn nữa về kiểm định và đánh giá chất lượng giáo dục. Phải hiểu, chất lượng ĐT không chỉ là trách nhiệm của nhà trường mà là kết quả tổng hợp, sự nỗ lực của xã hội, sự phối hợp với các nhà tuyển dụng, các tổ chức xã hội, nghề nghiệp... Qua đó, thu hút trí tuệ của các nhà khoa học trong và ngoài nước tham gia công tác KĐCLĐT, để có nhiều biện pháp hữu hiệu hơn nữa góp phần nâng cao chất lượng ĐT.

- *Bắt buộc các trường phải đăng kí KĐCLĐT và thường xuyên công bố các trường đạt chuẩn cũng như chưa đạt chuẩn chất lượng.* Các trường có chất lượng cao cần được trao quyền chủ động trong tài chính, tuyển sinh; các trường có chất lượng thấp sẽ phải chịu sức ép từ xã

hội và nếu các trường này không đảm bảo chất lượng sẽ không được tuyển sinh... Đây là giải pháp quan trọng tạo sự cạnh tranh lành mạnh giữa các trường.

- *Thực hiện xã hội hóa công tác KĐCLĐT sẽ góp phần thực hiện minh bạch hóa trong ĐT.* Bộ GD-ĐT đã ban hành nhiều văn bản về KĐCLĐT, đây là dấu hiệu tích cực cho thấy sự quyết tâm của Bộ GD-ĐT. Song, để đảm bảo tính khách quan của những đánh giá, nhận định về chất lượng ĐT, cần sự tham gia của các đơn vị, tổ chức kiểm định độc lập của các tổ chức xã hội - nghề nghiệp. Nói cách khác, thực hiện xã hội hóa KĐCLĐT cũng chính là thực hiện đảm bảo chất lượng bên ngoài - một yếu tố cấu thành của KĐCLĐT, một giải pháp quan trọng để nâng cao chất lượng ĐT.

4) *Tránh xu hướng bảo thủ hoặc nóng vội, áp đặt hành chính từ trên xuống đối với các cơ sở ĐT tham gia kiểm định.* Việc áp đặt dễ đưa đến triển khai hình thức, đối phó ở các trường TCCN. Kiểm định cần thực hiện trên cơ sở kết quả triển khai hệ thống quản lý/bảo đảm chất lượng của CSĐT.

Nâng cao chất lượng ĐT là quá trình khó khăn, đòi hỏi sự nỗ lực của nhà trường, sự kết hợp hợp tác giữa các tổ chức ngoài xã hội thông qua một cơ chế hợp lý của Nhà nước. Nhận thức đầy đủ vai trò của KĐCLĐT sẽ góp phần đổi mới và nâng cao chất lượng ĐT. Mong rằng, trong thời gian tới, kiểm định và đánh giá chất lượng ĐT sẽ đóng vai trò thích đáng tương xứng với vị trí của nó. □

Tài liệu tham khảo

1. Luật Giáo dục sửa đổi, bổ sung 2009. NXB Chính trị quốc gia, H. 2009.
2. Bộ GD-ĐT. Quyết định 67/2007/QĐ-BGDĐT ngày 01/11/2007 về tiêu chuẩn đánh giá chất lượng trường TCCN.
3. MOET - ADB. Những vấn đề cơ bản về công tác quản lý trường trung cấp chuyên nghiệp, H. 2010.
4. Sở GD-ĐT TP. Hồ Chí Minh. "Tài liệu tập huấn về kiểm định chất lượng trường Trung cấp chuyên nghiệp". TP. Hồ Chí Minh, 2010.
5. Trần Khánh Đức. Quản lý và kiểm định chất lượng đào tạo theo ISO và TQM. NXB Giáo dục, H. 2004.